

ĐỀ THI HỌC KÌ II – ĐỀ SỐ 1

MÔN: SINH HỌC – LỚP 11

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM



Mục tiêu

- Ôn tập lý thuyết học kì II của chương trình sách giáo khoa Sinh học.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Sinh học.

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án

Câu 1: Toàn bộ những biến đổi diễn ra trong chu kỳ sống của cá thể, bao gồm sự thay đổi về số lượng tế bào, cấu trúc, hình thái và trạng thái sinh lí gọi là

- A. sinh trưởng.
- B. phát triển.
- C. sinh sản.
- D. cảm ứng.

Câu 2: Cho các yếu tố sau:

- (1) Ánh sáng (4) Chất dinh dưỡng
- (2) Nhiệt độ (5) Độ ẩm không khí
- (3) Nước

Có bao nhiêu yếu tố ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển ở thực vật?

- A. 2.
- B. 3.
- C. 4.
- D. 5.

Câu 3: Khi sử dụng hormone thực vật trong trồng trọt, cần tuân thủ nguyên tắc

- A. đúng liều lượng.
- B. đúng nồng độ.
- C. đảm bảo tính đối kháng và sự phối hợp giữa các loại hormone.
- D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 4: Nhận định nào **không** đúng khi nói về sự khác nhau giữa sinh trưởng sơ cấp và sinh trưởng thứ cấp?

- A. Sinh trưởng sơ cấp làm tăng chiều dài của cây và chiều dài của rễ, sinh trưởng thứ cấp làm tăng đường kính của thân và rễ.

B. Sinh trưởng sơ cấp có ở thân cây còn non, sinh trưởng thứ cấp có ở thân cây trưởng thành.

C. Sinh trưởng sơ cấp xảy ra ở cả cây một lá mầm và hai lá mầm, sinh trưởng thứ cấp chủ yếu diễn ra ở cây hai lá mầm.

D. Mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh lóng tham gia vào sinh trưởng thứ cấp, trong khi mô phân sinh bên tham gia vào sinh trưởng sơ cấp.

Câu 5: Hormone nào có vai trò kích thích sinh trưởng và phát triển mạnh ở thời kì dậy thì ở nữ ?

A. Hormone sinh trưởng GH.

B. Hormone thyroxine.

C. Hormone estrogen.

D. Hormone testosterone.

Câu 6: Phát biểu nào **không** đúng khi nói về đặc điểm sinh trưởng và phát triển ở động vật?

A. Tốc độ sinh trưởng và phát triển của cơ thể không đều theo thời gian.

B. Tốc độ sinh trưởng và phát triển ở các phần khác nhau của cơ thể không giống nhau.

C. Các cơ quan, hệ cơ quan của phôi thai phát triển theo thời gian giống nhau.

D. Thời gian sinh trưởng và phát triển đạt đến kích thước tối đa là các nhau ở các loài.

Câu 7: Sinh sản vô tính là hình thức sinh sản

A. cần cả cá thể bố và cá thể mẹ.

B. không có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái.

C. có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái.

D. xảy ra chủ yếu ở động vật có xương sống.

Câu 8: Cơ sở tế bào học của sinh sản vô tính là quá trình

A. nguyên phân.

B. giảm phân.

C. thụ tinh.

D. nguyên phân và giảm phân.

Câu 9: So với sinh sản vô tính, sinh sản hữu tính có ưu điểm nào sau đây?

A. Con sinh ra có vật chất di truyền giống hệt mẹ.

B. Tăng khả năng thích nghi với sự thay đổi của môi trường sống.

C. Các cá thể sống độc lập vẫn có thể tạo ra đời con.

D. Dễ chết hàng loạt khi điều kiện sống thay đổi.

II. Câu trắc nghiệm đúng sai

Câu 1: Dựa vào các hình thức sinh sản hữu tính, hãy cho biết các nhận định sau đây là đúng hay sai?

(1) Sao biển sinh sản bằng hình thức phân mảnh.

(2) Ong sinh sản bằng hình thức trinh sinh.

(3) Cá răng cưa sinh sản bằng hình thức nảy chồi.

(4) Trùng giày sinh sản bằng hình thức phân đôi.

Câu 2: Các phát biểu dưới đây về sinh sản vô tính, em hãy cho biết phát biểu nào đúng, phát biểu nào sai?

(1) Cơ sở tế bào của sinh sản vô tính là nguyên phân..

(2) Sinh sản vô tính có lợi khi môi trường sống thay đổi.

(3) Các cá thể mới sinh ra có đặc điểm di truyền giống nhau và giống cá thể mẹ.

(4) Sinh sản vô tính không có sự kết hợp của giao tử đực và giao tử cái.

III. Câu trả lời ngắn

Câu 1: Một tế bào sinh tinh trùng giảm phân hình thành bao nhiêu tinh trùng?

Câu 2: Nghề điều dưỡng nằm trong nhóm ngành nào?

Câu 3: Trong hai hình thức thụ tinh ngoài và thụ tinh trong, hình thức nào tiến hoá hơn?